

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 30/5/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Ngọc Thông

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hải An và ông Đinh Công Ó

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Bà Nguyễn Thị Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại nhà văn hóa xã Kim B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 22/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 20/5/2019, đối với bị cáo: **Lý Văn T**, sinh ngày 15/4/1998, cư trú tại bản Suối B, xã Kim B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 02/12, dân tộc: Dao, giới tính: Nam, tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam, con ông Lý Văn S và bà Đặng Thị N, tiền án, tiền sự: không; nhân thân: là đối tượng hay trộm cắp vặt, thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2019 đến ngày xét xử, có mặt.

Bị hại: Anh Phùng Văn Th, sinh năm 1990, cư trú tại bản B, xã Mường B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phùng Đức C, sinh năm 1960, cư trú tại bản B, xã Mường B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ sáng ngày 31/01/2019 Lý Văn T rủ Đặng Văn B đến Trường trung học cơ sở xã Kim B, huyện Phù Yên để trộm xe máy, khi đến nơi quan sát xung quanh không có người, T và B đi vào khu nhà để xe máy của giáo viên, thấy 03 chiếc xe máy nhưng 02 chiếc đã khóa cở còn 01 chiếc xe HONDA DREAM biển kiểm soát 26D1- 013.32 không khóa cở, Đặng Văn B dắt xe ra khỏi khuôn viên nhà trường rồi đưa xe cho T cầm lái B ngồi phía sau trôi xe xuống đến cổng chào bản Suối B, xã Kim B thì dừng xe lại, T lấy chiếc tua vít trong túi quần ra chọc vào ổ khóa cở xe và lật yên xe lên thì thấy 01 chiếc ví da màu đen, kiểm tra bên trong không có tiền, thấy giấy tờ xe và chứng minh thư mang tên Phùng Văn

Th, T đưa chiếc ví cho B rồi dùng tay bẻ biển kiểm soát xe vớt xuống suối cạnh đó, sau đó dùng tua vít mở cổ xe rút dây nguồn điện đạp cần khởi động nổ máy, T tiếp tục điều khiển xe lai Đặng Văn B đến bản L, xã Gia Ph, huyện Phù Yên dựng xe ở bãi tập kết vật liệu xây dựng rồi vào quán Internet chơi game. Đến khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày anh Hoàng Đức Kh đến bãi tập kết vật liệu để lấy máy xúc đi làm thì thấy chiếc xe máy dựng ở đó nên đã dắt chiếc xe đó dựng chỗ khác để lấy máy ủi đi làm, hết ngày anh Khuyên quay lại vẫn không thấy ai đến lấy xe nên anh Kh sợ bị mất đã đem xe về nhà mình và báo cho Công an huyện Phù Yên về việc đang cất giữ chiếc xe đó. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Lý Văn T và Đặng Văn B đi ra để lấy xe thì không thấy xe, sau đó tiếp tục vào quán chơi game.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lý Văn T đã trốn khỏi nơi cư trú, đến ngày 08/3/2019 thì bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên.

Nhận được tin báo của anh Hoàng Đức Kh về việc đang cất giữ 01 chiếc xe máy không biết chủ sở hữu tại xã Gia Ph và tin báo của Công an xã Kim B về việc anh Phùng Văn Th bị mất 01 chiếc xe máy tại trường trung học phổ thông xã Kim B vào rạng sáng ngày 31/01/2019. Ngày 01/02/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nơi xảy ra vụ án, xác định địa điểm, loại tài sản, đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp.

Ngày 02/02/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ban hành văn bản số 07 về yêu cầu định giá tài sản bị chiếm đoạt.

Tại kết luận định giá tài sản số: 07/KLGĐTS Ngày 02/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26D1- 013.32, số máy 1423438, số khung 123416, giá trị sử dụng còn 50% là 11.000.000^d (Mười một triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-HS ngày 19/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Lý Văn T về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lý Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã truy tố.

Ngày 27/5/2019 ông Phùng Đức Ch và anh Phùng Văn Th có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa trình bày về thời gian, loại và đặc điểm tài sản bị mất, đồng thời xác nhận cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho ông Phùng Đức Ch 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26D1- 013.32 và 01 giấy bảo hiểm xe máy; trả cho anh Phùng Văn Th 01 ví da màu đen; 01 chứng minh nhân dân; 01 thẻ ATM Viettin Bank và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân dự, đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Văn T như bản cáo trạng và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của

Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 08/3/2019, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tua vít, dài 20cm, tay nắm bằng nhựa cứng 3 màu trắng, đỏ, đen.

Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho ông Phùng Đức Chuân 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26D1-013.32 và 01 giấy bảo hiểm xe máy; trả cho anh Phùng Văn Th 01 ví da màu đen; 01 chứng minh nhân dân; 01 thẻ ATM Viettin Bank.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn toàn bộ đối với bị cáo.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với bản cáo trạng đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo Lý Văn T, phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của nhân chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, thời gian, địa điểm phạm tội, đặc điểm và loại tài sản bị chiếm đoạt đã thu được.

[4]. Xét đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của bị hại là ông Phùng Văn Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phùng Đức Ch là đúng quy định của pháp luật, sự vắng mặt của anh Th và ông Ch không làm ảnh hưởng đến việc xem xét, quyết định các nội dung khác trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Đối với anh Đặng Văn B là người tham gia tích cực thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với bị cáo từ giai đoạn đầu đến khi kết thúc hành vi phạm tội, nhưng hành vi trộm cắp tài sản của Lý Văn T và Đặng Văn B thực hiện thuộc tội ít nghiêm trọng, tính đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản Đặng Văn B chưa đủ 16 tuổi (mới được 15 tuổi 07 tháng 05 ngày). Do đó, theo quy định tại khoản 2 Điều 12 của Bộ luật hình sự thì Đặng Văn B không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên đã xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản đối với Đặng Văn B là có căn cứ và đúng pháp luật, coi B là nhân chứng của vụ án.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: bị cáo Lý Văn T, phạm tội Trộm cắp tài sản, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về tính chất của vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có sự bàn bạc và chuẩn bị trước và quyết tâm cao, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu kịp thời.

[7]. Về mức độ thực hiện hành vi phạm tội: bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do ham chơi, đua đòi đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản bị cáo đã rủ rê, lôi kéo người chưa thành niên phạm tội để chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền sử dụng vào mục đích chơi game, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đã thực hiện.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trốn khỏi nơi cư trú đến tỉnh Hưng Yên để nhằm trốn tránh trách nhiệm của mình với pháp luật, gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong việc điều tra, kết thúc vụ án.

[8]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức pháp luật hạn chế, thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, khi cân nhắc mức hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định.

[9]. Về nhân thân bị cáo: Là đối tượng lười lao động, sống lêu lổng, trộm cắp vặt, nghiện game và thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú.

[10]. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và các tình tiết khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tuy chưa có tiền án, tiền sự, nhưng là đối tượng sống lêu lổng, thường xuyên trộm cắp vặt để bán lấy tiền sử dụng vào mục đích chơi game, không chịu sự giáo dục của gia đình và chính quyền nơi cư trú. Để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống trở thành công dân có ích cho xã hội.

[11]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh về điều kiện kinh tế gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2019 của xã Kim B, huyện Phù Yên, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản để thực hiện nghĩa vụ phạt tiền. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[12]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Mặc dù bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng nhưng bị cáo là đối tượng sống lêu lổng, trộm cắp vặt và thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, có nhiều khả năng bỏ trốn khỏi nơi cư trú và thực hiện hành vi vi phạm pháp luật khác. Để đảm bảo công tác thi hành án hình sự, cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[13]. Về vật chứng của vụ án: Xét thấy chiếc xe máy HONDA DREAM biển kiểm soát 26D1- 013.32 là tài sản của ông Phùng Đức Ch cho con trai là Phùng Văn Th mượn để đi làm thì bị mất, cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã thu và trả cho ông Phùng Đức Ch chiếc xe đó cùng 01 giấy bảo hiểm xe máy; trả cho anh Phùng Văn Th 01 ví da; 01 chứng minh nhân dân; 01 thẻ ATM Viettin Bank là đúng quy định, phù hợp với điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần được chấp nhận.

Cần tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tua vít dài 20cm, tay nắm bằng nhựa cứng B màu trắng, đỏ, đen là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội.

[14]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo theo quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 của UBND xã Kim B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Do đó, cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 292; điểm a khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên bố bị cáo Lý Văn T, phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Lý Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 08/3/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả cho ông Phùng Đức Ch 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26D1- 013.32, số máy 1423438, số khung 123416 và 01 giấy bảo hiểm xe mô tô; trả cho anh Phùng Văn Th 01 ví da màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 thẻ ATM Viettin Bank.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tua vít bằng kim loại, dài 20cm, tay nắm bằng nhựa cứng B màu, trắng, đỏ, đen.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ đối với bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông